

Số: 50/BC-NTN

Tam Điệp, ngày 03 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình cơ sở vật chất năm học 2024-2025 và nhu cầu cần thiết về cơ sở vật chất đến năm học 2025 -2026 Trường THPT Ngô Thị Nhậm

Kính gửi: Ban Giám Hiệu trường THPT Ngô Thị Nhậm

Căn cứ Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 05 năm 2020 của Bộ Giáo dục Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Căn cứ Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 05 năm 2020 của Bộ Giáo dục Đào tạo Ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

Theo Quyết định số 32/2020/QĐ-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Căn cứ vào tình hình thực tế về cơ sở vật chất hiện tại năm học 2024 – 20245 và nhu cầu cần thiết về cơ sở vật chất đến năm học 2025 - 2026 của nhà trường năm thứ 3 áp dụng chương trình GDPT năm 2018; trường THPT Ngô Thị Nhậm báo cáo tình hình thực tế về cơ sở vật chất hiện tại năm học 2024-2025 và nhu cầu cần thiết về cơ sở vật chất đến năm học 2025 - 2026 của nhà trường như sau:

1. Thuận lợi:

Nhà trường đã được sự quan tâm của HĐND- UBND tỉnh Ninh Bình, Thành phố Tam Điệp sự chỉ đạo sát sao của Sở GD&ĐT Ninh Bình, đã tạo điều kiện chăm lo, xây dựng cơ sở vật chất trên diện tích 10.298,0 m² thuộc thôn 4C xã Đông Sơn nay thuộc phường Trung Sơn, Ninh Bình. Đồng thời đã được HĐND- UBND tỉnh Ninh Bình, TPTĐ đầu tư kinh phí xây dựng cơ sở vật chất trường theo mô hình trường trường Quốc gia năm 2018 tại thôn 4C xã Đông Sơn nay thuộc phường Trung Sơn. Hiện tại khuôn viên nhà trường có 04 dãy nhà cao tầng: 02 dãy nhà 3 tầng (dãy nhà Hiệu bộ điều hành- dãy nhà bộ môn) ; 02 dãy nhà 2 tầng (dãy nhà A-B); 01 nhà đa năng mái tôn; 02 khu lán xe bằng mái tôn (01 của học sinh ; 01 của giáo viên); 01 khu nhà vệ sinh học sinh, cụ thể:

Dãy nhà A - 2 tầng xây dựng năm 2003 với 10 phòng học; (54.8 m²/phòng)

Dãy nhà B - 2 tầng xây dựng năm 2006 với 08 phòng học; (42 m²/phòng)

Dãy khu nhà Bộ môn 3 tầng xây dựng hoàn thiện đi vào hoạt động 2013;

Dãy khu nhà bộ môn 3 tầng với 09 phòng hoàn thiện đón chuẩn năm 2019 (93 m²/phòng).

Nhà đa năng với 04 sân cầu lông được xây dựng hoàn thiện năm 2019.

Nhà trường đã được UBND Tỉnh công nhận danh hiệu “*Trường THPT đạt chuẩn Quốc gia*” tháng 12/2018.

- Đã bổ sung ngân sách 01 bộ âm ly loa đài phục vụ cho hoạt động chào cờ, ngoại khóa, theo dự toán lập 2023 tổng số tiền 90 triệu , 01 bộ âm ly loa đài cho nhà đa năng để đảm bảo các hoạt động ngoại khóa (chuyển bộ cũ từ tầng 3 phòng họp ra); 03 loa cầm tay (chương trình Đoàn TN); 170 bộ bàn ghế mới đạt chuẩn thay thế cho 8 lớp học với số tiền 180 triệu đồng ; 04 máy tính xách tay 57 triệu; 04 điều hòa 57 triệu phục vụ cho dạy và học.

- Đã sửa chữa nâng cấp hệ thống dây điện từ trạm vào đầu khu nhà A (TPTĐ hỗ trợ kinh phí 45 triệu đồng); đầu hệ thống điện từ trạm tổng khu nhà A về 18 lớp học có đầu chờ lắp điều hòa (kinh phí ngân sách hơn 200 triệu đồng); sửa đập chất lại, làm mới mái tôn....khu nhà A, B (ngân sách)

- Phụ huynh 3 khối đã tự nguyện cho các lớp mượn ti vi đủ cho 20 lớp ứng dụng CNTT cho chương trình 2018 tạo thuận lợi cho công tác dạy và học (trừ lớp 12G); điều hòa 17 lớp /21 lớp (trừ 12D,E,G,H).

Nhà trường nằm trên trục chính của tuyến đường Ngô Thị Nhậm chạy TP-xã Đông Sơn đường rộng 12 m thuận lợi cho sự đi lại của con em thành phố, không bị ùn tắc giao thông.

2. Khó khăn:

Hiện tại nhà trường vẫn còn thiếu 03 lớp học phải học tạm tại phòng học bộ môn quá rộng so với quy định phòng học, giáo viên phải dùng trợ giảng hoặc loa ngoài, cách xa khu hiệu bộ khuất tầm nhìn khó quan sát.

Các phòng học cũ đã xây từ trước diện tích hẹp không đạt chuẩn không đảm bảo khi sử dụng bàn ghế chuẩn 2 chỗ ngồi khi kê 24 bộ bàn ghế học sinh đi lại rất khó khăn khó lách ra đi lại giữa các dãy bàn, nhanh long, bong các mối hàn, ốc vít, ghế liền bàn rất bất tiện.

Giữa các dãy nhà không có hành lang nối đi lại khó khăn khi trời nắng, mưa cho thầy trò.

Khu nhà bộ môn nóc 02 cầu thang không có mái chợp giếng trời khi trời mưa dội nước xuống hành lang cầu thang tầng 3, 2 gây trơn trượt, rêu mốc ảnh hưởng đến việc đi lại cho học sinh.

Các phòng bộ môn thí nghiệm chưa đồng bộ các thiết bị dạy học tối thiểu theo chương trình mới, hệ thống bồn rửa tay, hệ thống nước lắp không sử dụng được do dò nước, ống đi nổi lắp không đảm bảo cho tiết học thí nghiệm cần sử dụng nước, các thiết bị cơ bản (theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 05 năm 2020 của Bộ Giáo dục Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học và quyết định số 652/QĐ-SGDĐT ngày 27/9/2022 của Sở GDĐT Ninh Bình về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Bình). Các phòng bộ môn chưa có bàn ghế đạt chuẩn (còn sử dụng bàn ghế cũ xuống cấp); Phòng học tiếng Anh thiếu bàn ghế theo chuẩn (đang mượn 25 bộ bàn ghế cấp cho phòng Tin học), các thiết bị cơ bản cho 1 phòng học. Thư viện đang mượn tạm phòng học bộ môn

chưa đảm bảo thuận lợi cho việc đi lại, mượn trả, do vị trí trên tầng 3 và diện tích chưa đảm bảo theo tỷ lệ HS của nhà trường theo thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 về Ban hành quy định, tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông). Phòng Tin học do thiếu phòng đang ghép trên 50 máy/phòng, bàn ghế quá cũ không đảm bảo. Thiếu phòng bộ môn do hiện tại đang lấy 03 phòng cho sử dụng lớp học vì vậy phòng bộ môn đang ghép 02 môn/ phòng (Lý-KTCN; Sinh-KTNN)

Nhà để xe thiếu diện tích nếu cho tất cả học sinh muốn có nhu cầu để xe trong nhà trường do hiện tại các em đi xe máy, đạp điện cần diện tích rộng hơn, đã bổ sung 01 công làm lối thoát hiểm khi có hỏa hoạn

Thiếu ga ra để ô tô cho CB,GV, khách đến liên hệ công tác...

Công trình vệ sinh học sinh rất chật chội chưa đảm bảo diện tích tối thiểu, đã bị xuống cấp, chỉ có 01 khu nhà vệ sinh cho gần 900 học sinh với 10 chậu xí/ nam, 10 chậu xí/nữ, làm kín mái bằng không thoáng khí, không hút mùi, thiết kế rất bí đối với trường học không phù hợp(theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 05 năm 2020 của Bộ Giáo dục Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học); Khu vực nhà VS giáo viên bé chật hẹp không đủ, không phù hợp chặt trội hệ thống bồn xả GV nữ không hợp lý, cấp thoát nước không đảm bảo.

- Hệ thống đường điện tại trong các phòng ban, khu nhà A, B, bộ môn, nhà đa năng cơ bản đã khắc phục tạm thời xong vẫn chưa đảm bảo vẫn có khả năng xảy ra sự cố do 1 số lớp vẫn có hiện tượng cháy, khét tại các thời cao điểm hè khi sử dụng nhiều thiết bị (do đa số dây điện đi ngầm trong trường lâu ngày đã bị om, các thiết bị nhiều gây quá tải tại 1 số các lớp).

Nhà trường không có sân chơi, bãi tập, sân bóng đá, sân chạy điền kinh....cho các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động của môn TDTT, GDQP do việc xây dựng các dãy nhà nối tiếp không quy hoạch dài hơi, quỹ đất hẹp không có khả năng mở rộng so với chương trình 2018.

- Trần, tường các khu nhà A, B, bộ môn, nhà Hiệu bộ mưa ngấm, dột chảy thành giọt, dòng rất nguy hiểm do hệ thống điện thì đi ngầm, gây bong lở trần rơi vữa xuống rất nguy hiểm cho HS ngồi học và nguy cơ quạt trần rơi.

- Cửa sổ, cửa ra vào các khu nhà A, B, bộ môn, nhà Hiệu bộ hiện tượng mối rất nhiều đục ăn làm hỏng cửa, 1 số cửa do thời tiết khắc nghiệt đã cong vênh rất khó đóng chặt....khi mùa mưa bão rất khó cho công tác đảm bảo an toàn.

- Nền nhà khu nhà bộ môn, nhà đa năng do thời tiết khắc nghiệt đã nở, bong, gãy, phòng ảnh hưởng đến việc đi lại, mất thẩm mỹ.

- Hệ thống chống sét tất cả các khu nhà khả năng không đảm bảo (do chưa có CM kiểm định) mỗi lần mưa sấm, sét hệ thống điện, trang thiết bị điện tử rất hay bị hỏng do sét đánh gây tổn thất nhiều về kinh tế.

3. Về công tác quy hoạch đầu tư cơ sở vật chất năm học tiếp theo

*** Tổng số lớp năm 2024-2025: 21 - Số học sinh: 892 HS.**

Năm 2025-2026: 21 lớp. + Học sinh: Dự kiến 882 học sinh(K10 - 295; K 11 -305; K 12- 296); + Giáo viên: BGH : 03; GV đứng lớp 47; Nhân viên tổ VP 04; hợp đồng lao động 02

*** Về cơ sở vật chất:**

- Diện tích đất 10.298 m²
- Tổng toàn trường có 18 phòng học.

Kế hoạch thực hiện năm học 2025-2026 và các năm học tiếp theo

Năm học	Dự kiến tổng số lớp	Số phòng học cần có	Số phòng học hiện có	Số phòng học cần bổ sung	Số phòng học đề nghị xây mới
2025-2026	21	21	18	03	06
2026-2027	21	21	18	03	06

4. Kiến nghị đề xuất:

Căn cứ vào tình hình thực tế cơ sở vật chất hiện nhà trường, phụ trách CSVC đề xuất:

- Tiếp tục trình các bước hoàn thiện mở rộng diện tích quy hoạch ra phía sau quả đồi/ theo đề án của Tỉnh, cải tạo lại khuôn viên nhà trường trong thời gian tới.

- Xây mới 01 khu nhà 4 tầng mỗi tầng 6-7 phòng học đủ cho 24-28 phòng học (phá khu nhà A,B do diện tích đã hẹp, thiết kế cũ không đảm bảo cho phòng học kê bàn đạt chuẩn)

- Xây cầu nối giữa các nhà để đi lại thuận tiện khi mưa gió

-Xây mới/ sửa nhà vệ sinh mới đạt chuẩn theo thông tư 13, (sửa chữa lại khu nhà vệ sinh cũ để đạt chuẩn đảm bảo cho học sinh giữa các khu nhà đều có khu vệ sinh riêng sạch sẽ đảm bảo theo đúng thông tư 13) cho cả giáo viên và học sinh

- Bổ sung thiết bị bàn ghế, hệ thống CSVC cho tất cả các phòng học bộ môn theo chương trình mới 2018;

- Thay thế các bộ bàn ghế 02 chỗ bàn liền ghế rất tốn diện tích khi kê vào phòng diện tích 54.8 m², 46.0 m² tạo khoảng không gian lớp rất chật trội học sinh không đi lại đc, nhanh bong gãy mỗi hàn, ốc vít, nhiều bàn ghế long ngãn bàn, gầm bàn, long sắt chân, đã gọi thợ hàn lại nhưng do sắt mỏng nên bong và gãy sau 1 thời gian ngắn học sinh xô dịch..... bàn ghế các phòng bộ môn, phòng Tin học.

- Bổ sung phòng nghe-đọc tiếng anh bàn ghế, loa, trợ giảng.

- Bổ sung nguồn kinh phí cho sách, báo, tạp chí, máy vi tính kết nối Internet cho phòng đọc thư viện. Theo thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2023 Ban hành quy định, tiêu chuẩn thư viện CS giáo dục mầm non và phổ thông.

- Bổ sung các thiết bị cho phòng thực hành Lý, Hóa, Sinh, CN...hóa chất cho phòng thực hành; thư viện, phòng chức năng (theo đăng kí báo cáo biểu mẫu số 2 – Theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017; Theo Quyết định số 652/QĐ-SGDĐT ngày 27/9/2022 của Sở GDĐT Ninh Bình.

-Tiếp tục đề nghị tiêu hủy hóa chất cho phòng thực hành hoá đã quá lâu hết hạn sử dụng chưa được giải quyết do số lượng quá ít chỉ có trường NTN cần tiêu hủy.

- Sửa chữa đậy lắp mái che 2 cầu thang giếng trời nhà bộ môn

- Thay biển công trường, các biểu bảng nhiệm vụ, nội quy các phòng chức năng, lãnh đạo, phòng học bộ môn, phòng họp Hội đồng, phòng truyền thống, nhà đa năng, các cầu thang, hành lang, nhà xe, công, các khu nhà: biển báo PCCC, cảm hút thuốc.....theo đúng thông tư 32 (các biển đã quá cũ theo TT11 đã tháo dỡ chưa có mới).

- Khảo sát lắp hệ thống dây điện đi nổi trong lớp tại tất cả các khu nhà để đảm bảo không xảy ra chập cháy do quá tải; hệ thống bóng điện, dây tại nhà đa năng.....đã đi ngầm cũ.

- Lắp hệ thống camera tại các lớp học để đảm bảo ANTT, an toàn.

- Sửa chữa nâng cấp trần, tường các khu nhà A, B, bộ môn, nhà Hiệu bộ mưa ngầm, dột chảy thành giọt, dòng rất nguy hiểm do hệ thống điện thì đi ngầm, gây bong lở trần rơi vữa xuống rất nguy hiểm cho HS ngồi học và nguy cơ quạt trần rơi.

- Sửa chữa thay mới hệ thống cửa sổ, cửa ra vào các khu nhà A, B, bộ môn, nhà Hiệu bộ hiện tượng mối rất nhiều đục ăn làm hỏng cửa, 1 số cửa do thời tiết khắc nghiệt đã cong vênh rất khó đóng chặt...khi mùa mưa bão rất khó cho công tác đảm bảo an toàn; thành cửa nhôm kính đảm bảo trong điều kiện khu vực rất nhiều mối và đảm bảo ánh sáng khi sử dụng.

- Thay/ sửa nền nhà khu nhà bộ môn, nhà đa năng do thời tiết khắc nghiệt đã nở, bong, gãy, phòng ảnh hưởng đến việc đi lại, mất thẩm mỹ.

- Kiểm tra củng cố lại hệ thống chống sét tất cả các khu nhà khả năng không đảm bảo (do chưa có CM kiểm định) mỗi lần mưa sấm, sét hệ thống điện, trang thiết bị điện tử rất hay bị hỏng do sét đánh gây tổn thất nhiều về kinh tế.

- Sửa chữa trong năm nhỏ: thường xuyên thay cục lọc, hệ thống nước lọc cho HS, đường cấp thoát nước ra vào, hệ thống máy bơm, các phòng ban chức năng.....hệ thống điện, bóng điện, quạt mát, máy điều hòa, bình nóng lạnh các phòng chức năng (theo thực tế trong năm học)

Trên đây là cáo cáo thực trạng tình hình thực tế về cơ sở vật chất hiện tại năm học 2024 – 2025 và nhu cầu cần thiết về cơ sở vật chất đến năm học 2025– 2026.

Ban CSVC nhà trường kính mong Ban Giám Hiệu tham mưu với cấp trên tiếp tục quan tâm, để kế hoạch xây dựng, sửa chữa được thực hiện đúng theo thời gian dự kiến.

Xin trân trọng cảm ơn!

- BGH-NTN (đề b/c);
- Lưu HS-Ban CSVC./.

P. HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Hiền

